TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 02/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thanh Phong** và ông **Y Míp Niê.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thùy Dung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk* tham gia phiên tòa: Ông **Y Muôn Niê** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đặng Phù N – sinh năm 1974, tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không đi học; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Tin lành; Con ông Đặng Kiềm K – sinh năm 1953 và bà Triệu Thị N – sinh năm 1952, hiện sinh sống tại thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk; Vợ: Lý Thị P – sinh năm 1970, làm nông và sống tại thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk; Con: 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị P – sinh năm 1970, địa chỉ: thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người phiên dịch: Chị Đặng Thị H – sinh năm 1994, địa chỉ: thôn 3 – xã E – huyện E – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Giàng A N, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Ông Hờ A Th, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 15/8/2022, Đặng Phù N điều khiển xe máy BKS 47L1-050.82 từ nhà ở thôn 3 – xã E – huyện E đi sang thôn G – xã E – huyện K để

tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, N gặp và hỏi người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy thì người phụ nữ trả lời là có, N đưa 300.000 đồng cho người phụ nữ để mua ma túy thì người này cầm tiền và bỏ đi khoảng 30 phút sau thì quay lại rồi đưa cho N 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 04 gói nylon màu xanh đựng ma túy (loại Heroine). N cầm trên tay trái của mình rồi điều khiển xe quay về nhà, khi đến đoạn giáp ranh giới giữa xã E và xã E thì bị lực lượng Công an huyện Krông Năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong tay trái của N 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 04 gói nylon màu xanh chứa chất rắn màu trắng, N khai là ma túy (loại Heroine).

Tại bản kết luận giám định số 799/GĐMT-PC09, ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Số chất rắn mầu trắng đựng trong 04 gói nylon màu xanh được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1849 gam, loại Heroine.

Tại bản kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 19/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Năng kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 có giá trị tại thời điểm là 6.500.000 đồng.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố: Đặng Phù N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, bị cáo Đặng Phù N đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS để tuyên bố bị cáo Đặng Phù N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt Đặng Phù N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu để tiêu hủy lượng 0,1557gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 của vợ chồng Đặng Phù N mua nên đây là tài sản chung của Đặng Phù N và Lý Thị P, bà P không biết việc N sử dụng chiếc xe để mua ma túy nên cần tịch thu sung công giá trị ½ của chiếc xe mô tô là 3.250.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo Đặng Phù N không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Xin được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận: Chiều ngày 15/8/2022, tại thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk, Đặng Phù N bị Công an huyện Krông Năng kiểm tra và bắt quả tang có hành vi tàng trữ 0,1849gam Heroine trên tay trái của N.

[3] Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố Đặng Phù N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[4] Đặng Phù N là công dân đã trưởng thành, đầy đủ năng lực để nhận thức được chất ma túy đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán… trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất trật tự, trị an của địa phương. Bị cáo phải biết rằng chất ma túy nếu tàng trữ, sử dụng, mua bán… trái phép thì sẽ gây ra những hậu quả rất lớn cho sức khỏe, tinh thần cho bản thân, mọi người khi sử dụng cũng như hậu quả xấu về trật tự - trị an cho xã hội. Khi phát hiện, thu giữ trên tay bị cáo khối lượng 0,1849gam Heroine nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, vận dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[6] Xét tính chất và mức độ tội phạm thì thấy cần cách ly bị cáo một thời gian, nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1557gam Heroine.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 là phương tiện bị cáo khi phạm tội, đây là tài sản chung của Đặng Phù N và Lý Thị P, bà P không biết việc N sử dụng chiếc xe để mua ma túy nên cần tịch thu sung công giá trị ½ của chiếc xe mô tô là 3.250.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Đặng Phù N do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Đặng Phù N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Phù N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Đặng Phù N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1557gam Heroine.

Tịch thu của bị cáo Đặng Phù N giá trị ½ chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 với số tiền 3.250.000 đồng để sung công. Trả cho bà Lý Thị P giá trị ½ chiếc xe mô tô BKS 47L1 – 050.82 số tiền là 3.250.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô BKS 47L1-050.82 để đảm bảo công tác thi hành án.

(Có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/11/2022 giữa Công an huyện Krông Năng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Đặng Phù N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

TRẦN CẢNH TOÀN